

Số: *MT* /QĐ-ATBXHN

Hà Nội, ngày *05* tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2019 CỦA CỤC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 145/CV-KHTC ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Vụ Kế hoạch - Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách quý I năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân *(theo các biểu đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch và Tài chính, Kế toán trưởng Cục và các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC;
- Lưu VT, KHTC.



Nguyễn Tuấn Khải

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ
TRỰC THUỘC CỤC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số **117** /QĐ- ATBXHN ngày **05**/4/2019
của Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân)



Đơn vị tính: Triệu đồng

| Số TT | Nội dung | Tổng số được giao | Tổng số đã phân bổ | Trong đó | | |
|-----------|--|-------------------|--------------------|---------------|------------------------------|--------------------------------|
| | | | | Văn phòng Cục | Trung tâm HTKT ATBXHN & UPSC | Trung tâm Thông tin và Đào tạo |
| I | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | | | | | |
| 1 | Số thu phí, lệ phí | 9.250 | 9.250 | 9.250 | | |
| 2 | Chi từ nguồn thu phí được để lại | 7.786 | 7.786 | 7.786 | | |
| 3 | Số phí, lệ phí nộp NSNN | 1.464 | 1.464 | 1.464 | | |
| II | Dự toán chi ngân sách nhà nước | 8.537 | 8.537 | 6.687 | 1.000 | 850 |
| 1 | Chi quản lý hành chính | 5.360 | 5.360 | 5.360 | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | 5.360 | 5.360 | 5.360 | | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | | |
| 2 | Nghiên cứu khoa học | 2.177 | 2.177 | 1.327 | | 850 |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | 150 | 150 | 150 | | |
| - | Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia | | | | | |
| - | Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ | 150 | 150 | 150 | | |
| - | Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở | | | | | |
| 2.2 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng | 850 | 850 | | | 850 |
| 2.3 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 1.177 | 1.177 | 1.177 | | |
| 3 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | 1.000 | 1.000 | | 1.000 | |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 1.000 | 1.000 | | 1.000 | |

Đơn vị: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

Chương: 017

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2019

ĐV tính: Triệu đồng

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý I năm 2019 | So sánh (%) | |
|-----------|--|--------------|------------------------------|-------------|-------------------|
| | | | | Dự toán | Cùng kỳ năm trước |
| I | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | | | | |
| 1 | Số thu phí, lệ phí | 9.250 | 1.647 | 18 | 80 |
| 2 | Chi từ nguồn thu phí được để lại | 9.160 | 627 | 8 | 90 |
| 3 | Số phí, lệ phí nộp NSNN | 1.464 | 247 | 17 | 100 |
| II | Dự toán chi ngân sách nhà nước | | | | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | 5.360 | | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | 5.360 | 813 | 15 | 100 |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 2 | Nghiên cứu khoa học | 2.177 | | | |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN | 150 | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ | 150 | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở | | | | |
| 2.2 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng | 850 | 105 | 12.4 | 90 |
| 2.3 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 1.177 | | | |
| 3 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | 1.000 | | | |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 1.000 | | | |

Ngày 05 tháng 4 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Tuấn Khải

THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2019

I. Tổng kinh phí được giao dự toán NSNN cho các đơn vị trực thuộc Cục năm 2019

1. Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật ATBXHN & UPSC

Quyết định số 11/QĐ-ATBXHN ngày 15/01/2019 của Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật ATBXHN & UPSC năm 2019 (đợt 1): Giao nguồn kinh phí Sự nghiệp bảo vệ môi trường thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu phóng xạ môi trường trong khu vực có khả năng chịu ảnh hưởng sớm bởi sự cố hạt nhân ngoài biên giới phía Bắc phục vụ công tác ứng phó sự cố”: 1.000 triệu đồng

2. Trung tâm Thông tin và Đào tạo

Quyết định số 12/QĐ-ATBXHN ngày 15/01/2019 của Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân về việc giao dự toán chi NSNN cho Trung tâm TT&ĐT năm 2019 (đợt 1): Giao nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học thực hiện 02 nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng:

+ Duy trì đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân: 300 triệu đồng;

+ Thông tin tuyên truyền và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về an toàn, an ninh bức xạ, hạt nhân và ứng phó sự cố: 550 triệu đồng.

3. Văn phòng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

Quyết định số 10/QĐ-ATBXHN ngày 15/01/2019 của Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho Văn phòng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân năm 2019 (đợt 1):

- Hoạt động thu, chi phí, lệ phí:

+ Thu phí, lệ phí: 9.250 triệu đồng.

+ Chi từ nguồn thu phí để lại: 7.786 triệu đồng.

+ Nộp ngân sách nhà nước phí lệ phí: 1.464 triệu đồng.

- Giao nguồn kinh phí quản lý hành chính: 5.360 triệu đồng

+ Quỹ hoạt động bộ máy: 850 triệu đồng;

+ Lương và các khoản tính theo lương của biên chế QLNN: 3.860 triệu đồng;

+ Hoạt động thanh tra: 650 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí không thường xuyên: 1.177 triệu đồng.

+ Đoàn ra: 145 triệu đồng;

+ Đoàn vào: 132 triệu đồng;

+ Hội nghị, hội thảo quốc tế: 100 triệu đồng;

+ Vốn đối ứng cho Dự án VN3.01/13 "Nâng cao năng lực và tính hiệu quả cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân và các tổ chức hỗ trợ kỹ thuật của Cục": 800 triệu đồng.

- Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ: Đề tài, đề án chuyển tiếp từ năm trước “Nghiên cứu xây dựng quy định về yêu cầu, điều kiện tiến hành công việc bức xạ và điều kiện hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử” :150 triệu đồng.

II. Tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao Quý I năm 2019:

1. Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật ATBXHN & UPSC

Tổng chi ngân sách Quý I/2019 TT chưa thực hiện lý do phần Quỹ lương và hoạt động bộ máy tại Trung tâm chưa được giao dự toán. Kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường đã được giao dự toán chi ngân sách theo QĐ số 11/QĐ – ATBXHN ngày 15/01/2019, hiện tại Trung tâm đang trong giai đoạn triển khai công việc theo đúng thuyết minh.

Công tác phân bổ dự toán và thực hiện giải ngân một số nhiệm vụ đã được giao trong dự toán tiến độ còn chậm. Lãnh đạo Trung tâm HTKT thường xuyên chỉ đạo các bộ phận chức năng phối hợp với cấp trên và các bộ phận liên quan để đẩy nhanh công tác phê duyệt dự toán các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng trong năm cho Trung tâm.

2. Trung tâm Thông tin và Đào tạo

* *Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng:*

- Tổng chi ngân sách nhà nước Quý I năm 2019 là: **104.863.899 đồng**, trong đó: Chi lương là 104.863.899 đồng đạt 12.4% dự toán được giao.

3. Văn phòng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

* *Hoạt động thu, chi phí lệ phí:*

Thu phí, lệ phí quý I/2019 1.647 triệu đồng đạt 18% so với dự toán giao, đạt 80% so với cùng kỳ năm 2018. Chi từ nguồn thu phí được để lại: 627 triệu đồng đạt 8% so với dự toán giao, đạt 90% so với cùng kỳ năm 2018. Số phí, lệ phí nộp NSNN: 247 triệu đồng đạt 17% so với dự toán giao, đạt 100% so với cùng kỳ năm 2018.

* *Hoạt động chi NSNN năm 201:*

Tổng chi ngân sách Quý I/2019 Văn phòng Cục đã thực hiện chi lương thường xuyên theo ngạch bậc 03 tháng cho cán bộ Cục: 813 triệu đồng. Kinh phí sự nghiệp khoa học hiện tại Văn phòng Cục chưa thực hiện chi ngân sách do các nhiệm vụ đang thực hiện xây dựng dự toán và triển khai thực hiện, hiện tại Văn phòng đang trong giai đoạn triển khai công việc theo đúng thuyết minh.

Công tác phân bổ dự toán và thực hiện giải ngân một số nhiệm vụ đã được giao trong dự toán tiến độ còn chậm. Lãnh đạo Văn phòng thường xuyên chỉ đạo các bộ phận chức năng phối hợp với cấp trên và các bộ phận liên quan để đẩy nhanh công tác phê duyệt dự toán các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng trong năm cho Văn phòng.